

Bản án số: 52/2022/HNGĐ-ST
Ngày 27 tháng 9 năm 2022
Về tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Trung Nam

Ông Trịnh Hồng Hải

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Công Hồng Lĩnh là Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Lê Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 149/2022/TLST-HNGĐ ngày 17/5/2022 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 149/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 31/8/2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Võ Thị Thu H; Sinh năm 2000; Nơi cư trú: Thôn H, xã Đ, huyện A, tỉnh Bình Định; Tạm trú: 07/3 đường Đỗ Quang, phường Vĩnh Trung, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Dương Đức T; Sinh năm 2001; Địa chỉ: 167 đường Q, tổ 54, phường T, quận K, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 05/4/2022, bản tự khai ngày 15/4/2022 và tại phiên tòa, nguyên đơn Chị Võ Thị Thu H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị Thu H và Anh Dương Đức T kết hôn năm 2021, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng (theo giấy chứng nhận kết hôn số 79, ngày 06 tháng 12 năm 2021), hôn nhân trên sự tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với gia đình anh T tại địa chỉ, tổ 54, phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, trong quá trình chung sống vợ chồng đã xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh T không lo làm ăn, suốt ngày ăn chơi sa đả, cờ bạc, nợ nần, nghiện ngập nên cuộc sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi vã và

không hợp nhau. Chị H nhiều lần khuyên nhủ nhưng anh T không thay đổi tính tình nên vợ chồng đã sống ly thân với nhau gần nửa năm nay, phần ai đấy sống không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Nay chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài được nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh T.

Về con chung: Chị Võ Thị Thu H xác nhận vợ chồng có con chung là Dương Võ Anh Khoa, sinh ngày 07/3/2021, ly hôn chị H có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh T cấp dưỡng phí tổn nuôi con sau khi ly hôn.

Về tài sản chung: không đề cập giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng phát biểu quan điểm của mình về việc giải quyết vụ án:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình tranh tụng và tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn mặt không tham gia phiên tòa, căn cứ Điều 227 của BLTTDS đề nghị HĐXX tiến hành xét xử vụ án.

Về nội dung vụ án: Qua nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, Xét thấy mâu thuẫn của vợ chồng của Chị Võ Thị Thu H và Anh Dương Đức T đã trầm trọng, xét yêu cầu xin được ly hôn của chị H là có căn cứ, phù hợp với Điều 51 và Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H. Về con chung: Về con chung, xét yêu cầu được nuôi dưỡng con chung cháu Dương Võ Anh Khoa, sinh ngày 07/3/2021 của chị H phù hợp với quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu nuôi con của chị H. Việc chị H không yêu cầu anh T cấp dưỡng phí tổn nuôi con là tự nguyện nên đề nghị HĐXX không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét về thủ tục tố tụng: Chị Võ Thị Thu H khởi kiện vụ án Hôn nhân và Gia đình về tranh chấp ly hôn đối với ông Dương Đức Thắng có nơi cư trú: phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Ngày 17/5/2022 Tòa án nhân dân quận Thanh Khê đã thụ lý giải quyết vụ án là đúng theo trình tự tố tụng và thẩm quyền giải quyết vụ án được quy định tại Điều 191, Điều 195 và khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét về nội dung: Tại phiên tòa, Chị Võ Thị Thu H cho rằng mâu thuẫn vợ chồng giữa chị và Anh Dương Đức T đã thực sự trầm trọng kéo dài, không thể hàn gắn với nhau được và thực tế vợ chồng đã sống ly thân với nhau nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh T. Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, quá trình tranh tụng và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê tại phiên tòa thể hiện: Hôn nhân giữa Chị Võ Thị Thu H và Anh Dương Đức T là hợp pháp. Theo chị H trình bày, trong quá trình chung sống vợ chồng đã xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh T không lo làm

ăn, suốt ngày ăn chơi sa đà, cờ bạc, nợ nần không có trách nhiệm với gia đình vợ con nên cuộc sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi vã và không hợp nhau. Qua xác minh tại địa phương thể hiện mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh T là có thật và hiện tại chị H với anh T không còn chung sống với nhau. Hội đồng xét xử xét thấy, trong cuộc sống chung vợ chồng anh T đã có hành vi vi phạm nghiêm trọng về quyền, nghĩa vụ của vợ chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài và mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của Chị Võ Thị Thu H và Anh Dương Đức T.

[3] Về con chung: Chị Võ Thị Thu H xác nhận, vợ chồng có 01 con chung là Dương Võ Anh Khoa, sinh ngày 07/3/2021, ly hôn chị H có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh T cấp dưỡng phí tổn nuôi con sau khi ly hôn. Xét thấy, cháu Khoa hiện mới tròn 20 tháng tuổi nên bắt buộc phải cần có sự chăm sóc của người mẹ mới đảm bảo cuộc sống mọi mặt cho cháu nguyện vọng được nuôi con của chị H là phù hợp với quy định của pháp luật (Điều 58 và khoản 3 Điều 81 của Luật hôn nhân và Gia đình) nên HĐXX chấp nhận. Do chị H không có yêu cầu anh T cấp dưỡng phí tổn nuôi con sau khi ly hôn là tự nguyện, chỉ Hương cho rằng chị đủ khả năng nuôi dưỡng tốt cho con nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung: Do đương sự không có yêu cầu giải quyết trong vụ án nên không đề cập.

[4] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Võ Thị Thu H phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí ly hôn theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí lệ phí Tòa án" của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, 56 và 58 của Luật hôn nhân và Gia đình; Điều 27 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí lệ phí Tòa án" của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị Thu H được ly hôn với Anh Dương Đức T.

2. Về con chung: Chị Võ Thị Thu H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung sau khi ly hôn cháu Dương Võ Anh Khoa, sinh ngày 07/3/2021 cho đến khi trưởng thành.

Khi ly hôn cha, mẹ bên không trực tiếp nuôi con và bên trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ theo quy định tại Điều 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm: Chị Võ Thị Thu H phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí tranh chấp ly hôn, nhưng được trừ vào số

tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số số: 0002725 ngày 17/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

4. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện KSND quận Thanh Khê;
- UBND phường Thanh Khê Tây;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hoàng Vũ